

TỜ TRÌNH

Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu thực hiện dự toán tiểu dự án 4: Đào tạo nâng cao năng lực cho cộng đồng và cán bộ triển khai Chương trình ở các cấp thuộc dự án 5, Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Quảng Ngãi năm 2023

Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-UBND ngày 30/6/2022 của Ủy ban Dân tộc hướng dẫn thực hiện một số dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn 1: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26/10/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29/3/2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết việc sử dụng vốn nhà nước để mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp; Thông tư số 68/2022/TT-BTC ngày 11/11/2022 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29 tháng 3 năm 2016 quy định chi tiết việc sử dụng vốn nhà nước để mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp;

Căn cứ Nghị quyết số 03/2022/NQ-HĐND ngày 13/4/2023 ngày 13/4/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành quy định về phân cấp quản lý, sử dụng tài sản công thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 866/QĐ-UBND ngày 08/8/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt Kế hoạch thực hiện Chương trình Mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Quảng Ngãi, giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Kế hoạch số 183/KH-UBND ngày 29/11/2022 của UBND tỉnh về việc thực hiện Tiểu dự án 4: Đào tạo nâng cao năng lực cho cộng đồng và cán bộ triển khai Chương trình ở các cấp thuộc Dự án 5, Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 197/QĐ-UBND ngày 23/3/2023 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phân bổ vốn sự nghiệp thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2023 từ nguồn vốn ngân sách Trung ương và vốn đối ứng ngân sách tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 247/QĐ-BDT ngày 31/3/2023 của Trưởng ban Ban Dân tộc tỉnh về việc giao dự toán kinh phí vốn sự nghiệp năm 2023 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Nguồn vốn: Ngân sách Trung ương và Nguồn vốn đối ứng ngân sách tỉnh;

Căn cứ Kế hoạch số 712/KH-BDT ngày 17/7/2023 của Ban Dân tộc tỉnh về thực hiện Tiểu dự án 4: Đào tạo nâng cao năng lực cho cộng đồng và cán bộ triển khai Chương trình ở các cấp thuộc Dự án 5, Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Quảng Ngãi năm 2023;

Căn cứ Công văn số 2441/STC-HCSN ngày 28/7/2023 của Sở Tài chính về việc dự toán kinh phí thực hiện Tiểu dự án 4 của Dự án 5, Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng ĐBDTTS và MN tỉnh Quảng Ngãi năm 2023;

Căn cứ Công văn số 3879/UBND-KTTH ngày 11/8/2023 của UBND tỉnh về việc giao nhiệm vụ thẩm định kế hoạch lựa chọn nhà thầu đối với các gói thầu do Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt;

Căn cứ Quyết định số 899/QĐ-BDT ngày 08/9/2023 của Trưởng Ban Dân tộc tỉnh về việc phân khai chi tiết kinh phí thực hiện Tiểu dự án 4 của Dự án 5 Chương trình mục tiêu phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS và miền núi năm 2023;

Ban Dân tộc tỉnh đề nghị Sở Tài chính thẩm định và trình UBND tỉnh phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu với những nội dung sau:

I. Mô tả tóm tắt dự toán

1. Tên dự toán: Kinh phí thực hiện Tiểu dự án 4: Đào tạo nâng cao năng lực cho cộng đồng và cán bộ triển khai Chương trình ở các cấp thuộc Dự án 5, Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Quảng Ngãi năm 2023.

2. Tổng dự toán: 2.534.000.000 (Bằng chữ: Hai tỷ, năm trăm ba mươi bốn triệu đồng).

3. Nguồn vốn: Kinh phí thực hiện Tiêu dự án 4, Dự án 5, Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2023 được UBND tỉnh giao cho Ban Dân tộc tỉnh tại Quyết định số 197/QĐ-UBND ngày 23/3/2023 về việc phân bổ vốn sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2023 từ nguồn vốn Ngân sách Trung ương và vốn đối ứng ngân sách tỉnh.

4. Thời gian thực hiện: Năm 2023.

5. Quy mô:

5.1. Nâng cao năng lực cho cộng đồng

a) Tập huấn về kỹ năng phát triển cộng đồng bền vững và các phương pháp phát triển cộng đồng có sự tham gia của người dân trong công tác xóa đói giảm nghèo (chuyên đề 3, nhóm cộng đồng, Khung Chương trình tại Quyết định số 752/QĐ-UBND ngày 11/10/2022 của Ủy ban Dân tộc);

- Đối tượng: đại diện cộng đồng thôn, gồm: Bí thư Chi bộ thôn, Trưởng thôn, Trưởng ban Công tác Mặt trận thôn, Chi Hội trưởng Phụ nữ thôn, Bí thư Chi Đoàn Thanh niên thôn, Cộng tác viên giảm nghèo, người có uy tín trong cộng đồng thôn.

- Số lượng: 760 học viên được chia thành 19 lớp (bình quân mỗi lớp 40 học viên). Cụ thể: huyện Ba Tơ: 200 học viên, 05 lớp; huyện Sơn Hà: 200 học viên, 05 lớp; huyện Trà Bồng: 160 học viên, 04 lớp; huyện Sơn Tây: 120 học viên, 03 lớp; huyện Minh Long: 80 học viên, 02 lớp.

- Thời gian tập huấn: 02 ngày/lớp.

- Địa điểm tập huấn: Các lớp được tổ chức tại trung tâm các huyện.

b) Tập huấn Chuyên đề kỹ năng giám sát của Ban giám sát đầu tư cộng đồng (chuyên đề 05, Nhóm cộng đồng, khung chương trình tại Quyết định số 752/QĐ-UBND ngày 11/10/2022 của Ủy ban Dân tộc):

- Đối tượng: Ban giám sát cộng đồng xã.

- Số lượng: 320 học viên được chia thành 08 lớp (bình quân mỗi lớp 40 học viên). Cụ thể: huyện Ba Tơ: 80 học viên, 02 lớp; huyện Sơn Hà: 80 học viên, 02 lớp; huyện Trà Bồng: 80 học viên, 02 lớp, huyện Sơn Tây: 40 học viên, 01 lớp; huyện Minh Long: 40 học viên, 01 lớp.

- Thời gian tập huấn: 02 ngày/lớp.

- Địa điểm tập huấn: Các lớp được tổ chức tại trung tâm các huyện.

5.2. Nâng cao năng lực cho cán bộ triển khai Chương trình ở các cấp

a) Tập huấn chuyên đề Nghiệp vụ quản lý tài chính và thanh quyết toán vốn đầu tư xây dựng công trình, vốn sự nghiệp (chuyên đề 08, Nhóm cán bộ

triển khai thực hiện chương trình ở các cấp, khung chương trình tại Quyết định số 752/QĐ-UBND ngày 11/10/2022 của Ủy ban Dân tộc):

- Đối tượng: Công chức tham mưu, theo dõi Chương trình của Phòng Dân tộc các huyện miền núi; cán bộ, công chức UBND các xã thực hiện các nội dung của Chương trình (Chủ tài khoản và công chức Kế toán xã).

- Số lượng: 127 học viên được chia thành 04 lớp (bình quân mỗi lớp 32 học viên); cụ thể: Phòng Dân tộc các huyện miền núi 05 học viên (mỗi đơn vị 01 học viên); các xã thuộc vùng đồng bào DTTS và miền núi 122 học viên (61 xã, mỗi xã 02 học viên).

- Thời gian tập huấn: 02 ngày/lớp.

- Địa điểm tập huấn: Tại thành phố Quảng Ngãi.

b) Tập huấn Chuyên đề Kỹ năng xây dựng và thực hiện kế hoạch phát triển Mô hình Du lịch cộng đồng (chuyên đề 14, Nhóm cán bộ triển khai thực hiện chương trình ở các cấp, khung chương trình tại Quyết định số 752/QĐ-UBND ngày 11/10/2022 của Ủy ban Dân tộc):

- Đối tượng: Công chức tham mưu, theo dõi Chương trình của Phòng Dân tộc và Phòng Văn hóa Thông tin các huyện miền núi; cán bộ, công chức UBND các xã thực hiện các nội dung của Chương trình (lãnh đạo xã, Công chức chuyên môn).

- Số lượng: 132 học viên được chia thành 04 lớp (bình quân mỗi lớp 33 học viên); cụ thể: công chức Phòng Dân tộc, Phòng Văn hóa - Thông tin các huyện miền núi: 10 học viên (mỗi đơn vị 01 học viên); các xã thuộc vùng đồng bào DTTS và miền núi 122 học viên (mỗi xã 02 học viên gồm: Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch UBND xã, Công chức chuyên môn).

- Thời gian tập huấn: 02 ngày/lớp.

- Địa điểm tập huấn: Tại thành phố Quảng Ngãi.

c) Tập huấn chuyên đề: Kỹ năng lập kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm cấp xã có sự tham gia của cộng đồng người dân trong phát triển kinh tế - xã hội xóa đói giảm nghèo (chuyên đề 09, Nhóm cán bộ triển khai thực hiện chương trình ở các cấp, khung chương trình tại Quyết định số 752/QĐ-UBND ngày 11/10/2022 của Ủy ban Dân tộc):

- Đối tượng: Công chức tham mưu, theo dõi Chương trình của Phòng Dân tộc các huyện miền núi và cơ quan làm công tác dân tộc các huyện đồng bằng; cán bộ, công chức của UBND các xã thực hiện các nội dung của Chương trình (lãnh đạo xã, công chức chuyên môn).

- Số lượng: 135 học viên được chia thành 04 lớp (bình quân mỗi lớp 34 học viên); cụ thể: phòng Dân tộc các huyện miền núi 10 học viên (mỗi đơn vị 02 học viên); cơ quan làm công tác dân tộc các huyện đồng bằng 03 học viên (mỗi đơn vị 01 học viên); các xã thuộc vùng đồng bào DTTS và miền núi: 122

học viên (61 xã, mỗi xã 02 học viên gồm: lãnh đạo UBND xã và công chức Văn phòng-Thống kê).

- Thời gian tập huấn: 02 ngày/lớp.
- Địa điểm tập huấn: Tại thành phố Quảng Ngãi.

5.3. Tổ chức Đoàn công tác đi học tập kinh nghiệm

Tổ chức Đoàn đi tham quan học tập kinh nghiệm tại các tỉnh phía Nam về thực hiện triển khai thực hiện Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS và miền núi của các tỉnh.

- Thành phần: Ban Dân tộc HĐND tỉnh; Ban Dân tộc tỉnh và phòng chuyên môn; các Sở: Tài Chính, Kế hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giáo dục và Đào tạo, Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Y tế; Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh; Văn phòng UBND tỉnh; lãnh đạo các huyện và cơ quan chuyên môn cấp huyện: Ba Tơ, Sơn Hà và Sơn Tây, Trà Bồng, Minh Long.

- Số lượng: 25 người.
- Thời gian đi: 07 ngày.
- Địa điểm: các tỉnh phía Nam.

5.4. Tổ chức Hội thảo chia sẻ kinh nghiệm thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Quảng Ngãi.

- Thành phần: Ban Dân tộc tỉnh; đại diện lãnh đạo các sở, ban ngành, Hội đoàn thể của tỉnh; đại diện lãnh đạo UBND các huyện miền núi và UBND các huyện đồng bằng có vùng đồng bào DTTS và MN; Phòng Dân tộc, Phòng Nông nghiệp các huyện miền núi; đại diện lãnh đạo UBND một số xã của các huyện miền núi, Hợp tác xã điển hình trong thực hiện chuỗi giá trị phát triển sản xuất, đại diện nhóm cộng đồng; các cơ quan thông tấn, báo chí.

- Số lượng: 70 người
- Thời gian: 01 buổi.
- Địa điểm: Tại thành phố Quảng Ngãi.

II. Phần công việc đã thực hiện:

Bảng số 1

TT	Nội dung công việc hoặc tên gói thầu	Đơn vị thực hiện	Giá trị	Văn bản phê duyệt
	Tổng giá trị [kết chuyển sang Bảng số 5]		0	

III. Phần công việc không áp dụng được một trong các hình thức lựa chọn nhà thầu

Bảng số 2

STT	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Giá trị
-----	--------------------	------------------	---------

1	Tổ chức Đoàn học tập kinh nghiệm tại các tỉnh phía Nam	Ban Dân tộc tỉnh	106.500.000
2	Hội thảo chia sẻ kinh nghiệm thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 – 2030, giai đoạn 1 từ năm 2021 đến năm 2025	Ban Dân tộc	34.000.000
3	Chi phí tổ chức, kiểm tra, giám sát thực hiện các lớp tập huấn tại các huyện	Ban Dân tộc	125.284.000
4	Chi phí đăng tải đấu thầu	Ban Dân tộc	500.000
Tổng giá trị thực hiện [kết chuyển sang Bảng số 5]			266.284.000

IV. Phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu.

1. Bảng tổng hợp phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu

Bảng số 3

STT	Tên gói thầu	Giá gói thầu (ĐVT: đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
1	Gói thầu số 01: Tập huấn, nâng cao năng lực cho cộng đồng và cán bộ triển khai Chương trình ở các cấp	2.181.216.000	Vốn sự nghiệp Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2023	Đấu thầu rộng rãi qua mạng	Một giai đoạn một túi hồ sơ	Quý III năm 2023	Trọn gói	75 ngày
2	Gói thầu số 02: Tư vấn lập Hồ sơ mời thầu (E-HSMT), đánh giá Hồ sơ dự thầu (E-HSDT) Gói thầu số 01	10.000.000		Chỉ định thầu rút gọn		Quý III năm 2023	Trọn gói	30 ngày
3	Gói thầu số 03: Tư vấn thẩm định Hồ sơ mời thầu (E-HSMT), thẩm định Kết quả lựa chọn	10.000.000		Chỉ định thầu rút gọn		Quý III năm 2023	Trọn gói	30 ngày

	nhà thầu Gói thầu số 01							
4	Gói thầu số 04: Thuê xe phục vụ Đoàn học tập kinh nghiệm tại các tỉnh phía Nam	66.500.000		Chỉ định thầu rút gọn		Tháng 10 năm 2023	Tron gói	30 ngày
	Tổng giá các gói thầu [kết chuyển sang Bảng số 5]	2.267.716.000						

2. Giải trình nội dung kế hoạch lựa chọn nhà thầu

a. Cơ sở phân chia các gói thầu:

Căn cứ vào trình tự và tính chất công việc, để đảm bảo tiến độ triển khai nhiệm vụ phù hợp với thực tế, khách quan và hiệu quả; Ban Dân tộc tỉnh đề xuất phân chia dự toán thành 04 gói thầu.

b. Nội dung kế hoạch lựa chọn nhà thầu

- Gói thầu số 01:

+ Tên gói thầu: Gói thầu số 01: Nâng cao năng lực cho cộng đồng và cán bộ triển khai Chương trình ở các cấp

+ Giá gói thầu: 2.181.216.000 (bằng chữ: Hai tỷ một trăm tám một triệu hai trăm mười sáu nghìn đồng).

+ Nguồn vốn: Vốn sự nghiệp Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2023.

+ Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi qua mạng (căn cứ Điều 20 Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2023 và căn cứ Điều 11, Mục I, Chương II, Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu).

+ Thời gian lựa chọn nhà thầu: Quý III/2023.

+ Hình thức hợp đồng: Hợp đồng trọn gói (căn cứ theo quy định tại Khoản 1, Điều 62, Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13).

+ Thời gian thực hiện hợp đồng: 60 ngày.

- Gói thầu số 02:

+ Tên gói thầu: Gói thầu số 02: Lập Hồ sơ mời thầu(E- HSMT), đánh giá Hồ sơ dự thầu (E-HSDT) gói thầu số 01: Nâng cao năng lực cho cộng đồng và cán bộ triển khai Chương trình ở các cấp.

+ Giá gói thầu: 10.000.000 (bằng chữ: Mười triệu đồng).

+ Nguồn vốn: Vốn sự nghiệp Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2023.

+ Hình thức lựa chọn nhà thầu: Chỉ định thầu rút gọn (căn cứ khoản 2 Điều 17 Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29/3/2016 của Bộ Tài chính).

+ Thời gian lựa chọn nhà thầu: Tháng 9/2023.

+ Hình thức hợp đồng: Hợp đồng trọn gói (căn cứ theo quy định tại Khoản 1, Điều 62, Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13).

+ Thời gian thực hiện hợp đồng: 35 ngày.

- Gói thầu số 03:

+ Tên gói thầu: Thẩm định hồ sơ mời thầu, thẩm định kết quả đấu thầu gói thầu số 01: Nâng cao năng lực cho cộng đồng và cán bộ triển khai Chương trình ở các cấp.

+ Giá gói thầu: 10.000.000 (bằng chữ: Mười triệu đồng).

+ Nguồn vốn: Vốn sự nghiệp Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2023.

+ Hình thức lựa chọn nhà thầu: Chỉ định thầu rút gọn (căn cứ khoản 2 Điều 17 Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29/3/2016 của Bộ Tài chính).

+ Thời gian lựa chọn nhà thầu: Quý III/2023.

+ Hình thức hợp đồng: Hợp đồng trọn gói (căn cứ theo quy định tại Khoản 1, Điều 62, Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13).

+ Thời gian thực hiện hợp đồng: 35 ngày.

- Gói thầu số 04:

+ Tên gói thầu: Thuê xe phục vụ Đoàn học tập kinh nghiệm các tỉnh phía Nam.

+ Giá gói thầu: 66.500.000 (bằng chữ: Sáu mươi sáu triệu năm trăm nghìn đồng).

+ Nguồn vốn: Vốn sự nghiệp Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2023.

+ Hình thức lựa chọn nhà thầu: Chỉ định thầu rút gọn (căn cứ khoản 2 Điều 17 Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29/3/2016 của Bộ Tài chính).

+ Thời gian lựa chọn nhà thầu: Tháng 10 năm 2023.

+ Hình thức hợp đồng: Hợp đồng trọn gói (Căn cứ theo quy định tại Khoản 1, Điều 62, Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13).

+ Thời gian thực hiện hợp đồng: 30 ngày.

V. Phần công việc chưa đủ điều kiện lập dự kế hoạch đấu thầu:

Bảng số 4

STT	Nội dung	Giá trị (ĐVT: đồng)
Tổng giá trị các phần công việc [kết chuyển sang Bảng số 5]		

VI. Tổng giá trị các phần công việc

Bảng số 5

STT	Nội dung	Giá trị (ĐVT: đồng)
1	Tổng giá trị phần công việc đã thực hiện	0
2	Tổng giá trị phần công việc không áp dụng được một trong các hình thức lựa chọn nhà thầu	266.284.000
3	Tổng giá trị phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu	2.267.716.000
4	Tổng giá trị phần công việc chưa đủ điều kiện lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu	0
Tổng giá trị các phần công việc		2.534.000.000
Tổng dự toán		2.534.000.000

VII. Kiến nghị

Trên cơ sở những nội dung và phân tích nêu trên, Ban Dân tộc kính đề nghị Sở Tài chính thẩm định, trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu thực hiện dự toán Tiểu dự án 4: Đào tạo nâng cao năng lực cho cộng đồng và cán bộ triển khai Chương trình ở các cấp, thuộc Dự án 5, Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Quảng Ngãi năm 2023./.

Nơi nhận:

- Sở Tài chính;
- UBND tỉnh (để b/c);
- Lãnh đạo Ban;
- Các phòng thuộc Ban;
- Lưu: VT.

TRƯỞNG BAN

Hồ Ngọc Thịnh

PHỤ LỤC TỜ TRÌNH
BẢNG TÀI LIỆU KÈM THEO VĂN BẢN TRÌNH DUYỆT
(Kèm theo Tờ trình số /TTr-BDT ngày tháng năm 2023)

STT	Nội dung	Ghi chú
1	Kế hoạch số 183/KH-UBND ngày 29/11/2022 của UBND tỉnh về việc thực hiện Tiểu dự án 4: Đào tạo nâng cao năng lực cho cộng đồng và cán bộ triển khai Chương trình ở các cấp thuộc Dự án 5, Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025	Bản chụp
2	Quyết định số 197/QĐ-UBND ngày 23/3/2023 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phân bổ vốn sự nghiệp thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2023 từ nguồn vốn ngân sách Trung ương và vốn đối ứng ngân sách tỉnh	Bản chụp
3	Căn cứ Quyết định số 247/QĐ-BDT ngày 31/3/2023 của Trưởng ban Dân tộc tỉnh về việc giao dự toán kinh phí vốn sự nghiệp năm 2023 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Nguồn vốn: Ngân sách Trung ương và Nguồn vốn đối ứng ngân sách tỉnh	Bản chụp
4	Kế hoạch số 712/KH-BDT ngày 17/7/2023 của Ban Dân tộc tỉnh về thực hiện Tiểu dự án 4: Đào tạo nâng cao năng lực cho cộng đồng và cán bộ triển khai Chương trình ở các cấp thuộc Dự án 5, Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Quảng Ngãi năm 2023	Bản chụp
5	Công văn số 3879/UBND-KTTH ngày 11/8/2023 của UBND tỉnh về việc giao nhiệm vụ thẩm định kế hoạch lựa chọn nhà thầu đối với các gói thầu do Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt;	Bản chụp
6	Công văn số 2441/STC-HCSN ngày 28/7/2023 của Sở Tài chính về việc dự toán kinh phí thực hiện Tiểu dự án 4 của Dự án 5, Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng ĐBDTTS và MN tỉnh Quảng Ngãi năm 2023	Bản chụp
7	Quyết định số 899/QĐ-BDT ngày 08/9/2023 của Trưởng Ban Dân tộc tỉnh về việc phân khai chi tiết kinh phí thực hiện Tiểu dự án 4 của Dự án 5 Chương trình mục tiêu phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS và miền núi năm 2023	Bản chụp